

ngay nay

TOA SOAN
VA TRI SU
55 RUE DES
VERMICELS
HANOI
CHINH HANH
O SAIGON
160 DUONG
LAGRAN-
DIERE



TUAN BAO RA
NGAY THU BA



**“ĐẠI BINH”
NAM-VIỆT**

MỌI NAM CƯ MÙA HÈ ĐÈN, TA LẠI THAY HỘ BÀY RA TÈ LỄ NHÂM NHÌ. ĐÂY LÀ
MỘT KHẨU SÚNG THẦN CÔNG (MÀ CÓ LÊ CÙNG LÀ MỘT KHẨU SÚNG CỒI XAY NỮA
VÌ MIỆNG SÚNG CÓ NHIỀU LỖ) CỦA ĐỘI BINH VIỆT-NAM ĐÌ CHINH PHỤC QUAN ÔN.

**TRONG SỐ NÀY: “ĐẠI BINH” NAM-VIỆT
PHÓNG-SU’ BẰNG ẢNH CỦA VIỆT-SINH
VÀ ẢNH VĨNH-CÔC-TỬ’ BÂM SÔ CHO ÔNG LÊ-THĂNG**

DUỐI MẮT PHẬT

DÒI BÍ MẬT CỦA SƯ, VÀI



Tuần báo ra ngày thứ ba

Tòa soạn và trị-sự:
55, Rue des Vermicels, HANOI
Giám-đốc: Nguyễn-Tường-Tam
Chủ-bút: Nguyễn-Tường-Lê
Quản-ly: Nguyễn-Văn-Thức

GIÁ BÁO	MỘT NĂM	SỬ THỜNG
Đông-Dương ..	3 \$ 80	2 \$ 00
Pháp và thuộc-dịa ..	4 , 20	2 , 40
Ngoại-quốc ..	8 , 00	4 , 20

Thứ và ngẫu phiêu xin gửi về:
Ông Nguyễn-Tường-Tam
55, Rue des Vermicels, Hanoi.

Mua báo kể từ 1st và 15 và phải trả tiền trước.

VÌ MỘT BỨC THƯ'

C HÚNG tôi được tin ông Hoàng-văn-Vi
cho biết rằng ông có nhận được bức thư
của ông Quan Viên hỏi xem có phải chính
ông đã viết bức thư cho NGÀY NAY không ?

Ông Vi có viết thư trả lời ông Viên rằng :

— Ông có viết đoạn dưới thời và không hiểu
tại sao bức thư đăng ở NGÀY NAY lại dài
thì ?

Chúng tôi cũng không hiểu, vì chúng tôi không
rõ chữ ông, chỉ biết rằng nhận được một bức
thư dài ở Bắc-giang gửi về, bức ấy đăng nguyên
căn ở NGÀY NAY không thêm bớt một chữ;
bản thảo hiện chúng tôi còn giữ.

Chúng tôi không thấy ông Hoàng văn Vi cài
chính, tuy bức thư đó đã đăng lên báo được
hơn một tháng rồi.

Thực chúng tôi lüyü làm lụ và muôn hỏi ông
Vi để biết rõ sự thực, vì không lẽ nào trong
một bức thư viết toàn một thứ chữ, mà ông
chỉ nhận viết đoạn dưới, không viết đoạn trên.
Chữ chụp ảnh đăng lên báo là chữ viết trong
bức thư đó.

Có điều chắc chắn là chúng tôi không bịa đặt
bức thư đó, vì nếu bịa đặt thì không bao giờ
chụp ảnh chữ viết đăng lên báo. Cũng không
phải chúng tôi thêm đoạn trên, vì bản thảo bức
thư đó, chúng tôi còn giữ lại, và đúng như bức
thư đăng trên báo (lời lẽ ở đoạn dưới mạnh
hơn ở đoạn trên).

Chúng tôi không bịa đặt vì một lẽ này nữa :

— Chúng tôi sô-dô đăng bức thư đó là nề ông
Vi đã giúp chúng tôi trong cuộc điều tra vừa rồi,
để ông phản trắc về việc nhà, chứ không phải
để công kích ông Viên.

Trước khi đăng bức thư, chúng tôi đã có
công kích ông Quan Viên ở Phong Hóa rồi, mà
công kích một cách kịch liệt hơn nhiều.

Ngày Nay

ai mới đáng làm quen nữa ! Tôi chỉ ưa được
đi hát với ngài một tôi, được chăng ?

Cù lang cà cười :

— Được ! Ông cứ sắp sẵn tiền ra ! Sư đi hát,
chứ có phải sư đi làm cô đầu đâu mà khó ! Tôi
đây, tôi đã từng nhận ngô cô đầu với sư T...
ngày xưa !

TỘI GẶP SƯ M...

Rồi, một tôi kia, trong một hàng cơm ở ngoại
ô, tôi làm quen với sư M... gần 30 tuổi.
Giống sư chỉ vì bộ quần áo nâu rộng, và cái đầu
trọc. Lúc nói, cười, cá mồm, cà mắt nói, cười
theo. Ngôi trước hẵn, tôi có cái cảm tưởng khó
chịu: đích là sư ông mà sao giọng nói và cách
cười, hẵn có làm ra thông thoé như sư bà !

Một ông sư chân chính, không có bộ mặt và
mồm mép ày, nó vừa dâm dัง, vừa lú linh,
vừa... già dỗi.

Tôi tự hỏi :

— Cái bộ tịch đó với một cái đầu trọc vỏ cùng
và vò... vị, ghê gớm như đầu kèo cười, những
lúc đèn mờ, sao lại còn có một người đàn bà
« yêu » được ?

Nhưng, lúc đã nên được lòng công phẫn, tôi
chợt nhớ lại mày câu nói đưa có ý vị của một
à giang-hồ đã từng làm... vợ sư : sư eung chỉ là
« người » như mợng người mà thôi ! Không những
chỉ có tiền, sư lại có nhiều đức tính : kín đáo,

Thưa bà Nhieu
nay tôi có lời sang tên ai mừng ng
thiên lầu cha bà, hiện nay, ta tôi
cứng nhất khai kiêm cái sự hồn
quá thế lâ không phai làm nòng
máu và đau gấp gáp, bà sinh
canh khuya, ai biết cho mình
chàng ai, cũng là uya n nguy
khai trắc mang xung, duyên
để chưa tan, và vì ~~phát~~ lè gõ chưa chon

không ghen sảng, tuy rằng da tinh. Thứ nhất
là lanh nhã bụt (tuy không phải bụt) và nhẫn
nại đèn « róc mía » trên đầu cũng vẫn cười như
thường... Nằm với sư, tự thay minh như lây cát
hơi chay tinh, mà bụi trán lâng lâng...

Tôi bỗng phi cười. Sư M... cũng cười, cả nhà
cười, cái cười vò nghĩa lý lúc người ta sắp sửa
làm quen thân, và sắp sửa cùng... ăn cỗ !

Tôi cười lùi nói trước :

— Thưa sư ông, tuy nhát kiên, nhưng vi
cựu, vi...

Sư M..., « dạ » một tiếng nhà chùa đặc, rồi cà
chân tay, cà người, cà bộ mói cân chỉ bằng thu
gọn lại, như một cô đầu mới nhập phòng...

— Vì tôi cũng đã từng nghe đại danh là sư ông ngài phóng-khoáng và... lẳng mạn lâm s.

Không để cho sư M... « dạ » một tiếng nữa, cù lang gật đầu lìa lịa và nón tướng lèn rắng:

— Phải, đã nhát kiền vì cựu, thì không gì bằng nói thật. Ông « chủ » (1) tôi đây là một tay chơi nổ trời đất, sư ông tôi đây cũng không lép nước gi. Không mày khi anh hùng tương ngộ, tôi chỉ xin mời hai « sứ quân » tôi nay sang Giac-quát với lão một phen ! Cầm từ chối ! Ai từ chối thì lão tuyệt giao lập tức !

Lẽ dĩ nhiên là tôi nhận lời, chỉ còn chờ cái gật của sư M...

Chặn trước lời sư ông sắp sỉa từ chối, chúng tôi thương thuyết một lúc nữa. Không từ chối bắn, không nhận lời hán, ngài đứng lên rồi lại ngồi xuống, bắn khoan, ngắn ngai...

Nhìn cái đầu và bộ quần áo của sư M..., tôi thương hại :

— Hay là ngài mặc quần áo của ông Tống vậy ?

Cù Lang bỗng như nghĩ ra một việc, reo lên rằng :

— Thôi, phát rồi, sư ông ngài quên « pháp » chứ gi ?

Cù đây sư ông ra cùra và hẹn :

— Ngài về đi rồi sang ngay nhé, chúng tôi đợi đây.

Sư M... ngượng nghẹo chào và ngượng nghẹo ra cùra.

Cù Lang bảo tôi :

— Có thè thòi mà tôi quên biến đi mất. Ông nên biết rằng: nhà chùa với làm « pháp » cũng như người với bóng, hay là dân quê với thè thuở thân.

Tôi nói :

— Một bộ óc chứa đầy nhục dục mà còn có chỗ cho mây tâm pháp, kẻ cũng còn khá đây !

Cù Lang phì một cái :

— Khả gi ! Đã chơi ngủ đêm ở nhà... « một người bà con thân » như đêm nay, nghĩa là đã chơi lâu mà không đem khăn gói pháp dù theo, thi

Cù Lang cầm cái quạt ngà vé phiến tới :

— thì sư cù sẽ « bá nhọ » cho !

(Còn nữa).

Trọng Lang.

(1) Ông chủ tể la bắn báo phóng viễn, chắc lúc đó là « chủ mò ».



— Trước khi ra ứng cử hội viên thành phố Hanoi, ông Lê-Thăng có đến nhờ nhà tướng số đại danh Nguyễn-văn Vinh bẩm cho một quẻ. Ý chừng quẻ tốt cho nên thấy số cười tình. Quả nhiên ông Lê-Thăng trúng cử.

N
G
D
I
E
U
T
R
A



CÁCH TO CHÚC, CÁCH HÀNH ĐỘNG

(Tiếp theo)

Cướp và hiếp dâm là hai việc.

Éch bắc Trương nghỉ một lúc, chúng tôi cười mà hỏi :

— Ví dụ, vào một nhà nào, gặp gái đẹp, « anh hùng » có xiêu dạ hay không ?

Bác Trương nhún mũi một cái :

— Gái đẹp thì ai chả thích. Nhưng thương em, anh đê trong lòng. Đến đời hoa cỏ em đeo trên tai, còn không đủ thì giờ đê thảo, mà phải rút đứt tai đi, nữa là...



« Nhưng, cũng có khi, chỉ vì một cô gái đẹp. Chẳng hạn, hỏi một cô không được, hay là ghẹo một cô bị nổ chửi, thì anh em sẽ họp nhau lại, phá cổng vào nhà nó. Anh nào có việc với cô đó thì cứ việc, còn anh em thì đứng canh, hay là anh nào thích cái gì quý giá, nho nhỏ, thì cứ việc lấy. Đợi cho « chủ rể » xong việc thì mới trút.

« Những lần đi « phò rể » như thế, không cần đâu quân lương. Tất cả những anh em đều là những tay chiến khát cả. »

Câu truyện đó đã reo vào óc chúng tôi một cảm tưởng nặng nề. Ba chúng tôi đều nhìn đèn mà không nói gì cả. Anh K... bỗng phì cười, cái cười rất độc ác, trong khi chúng tôi đang nghe đèn những câu chuyện khôn nụt về hiếp dâm của quân cờ-den thù trước. Nhưng bác Trương cũng cười sau khi đã nghe câu hỏi của anh K... :

— À, lúc trút vé qua chỗ chúng ta đứng chiến, tôi thấy túi quân lương miệng la, tay đập, mài đèn lúp ra khỏi cổng làng mới thôi, mà la một câu rất ngô nghênh : « cướp, đánh đòn, anh em đi, cướp ! » Thì là nghĩa làm sao ?

Đợi chúng tôi cười xong dầu đây, bác Trương mới trả lời :

— Ngày xưa vào trong nhà rồi, cũng phải kêu hò luôn miệng như vậy. Vì, các ông phải biết,

dang dêm sare thức dậy, mắt nhắm mắt mở, mà nghe kêu vỡ lồng ngực, đồ anh nào còn « can trường » nữa. Thấu hồn nát thần tinh, cuồng quất cả lên, giá có muôn kêu thì lười cũng riu lại.

— Nhưng, nếu nghe tiếng kêu, dàn lồng đó ca lại, thì có phải là anh em tự tố cáo mình không ?

— Ngày xưa mới vào, cần phải làm hặt via cà nhà dâ ! Nếu một khi có thằng nào tính táo, nó chuồn được thi phiến lâm. Dàn lồng họ trùng trình cùi chán mới dám rủ nhau vào cùra. Nhưng họ không trùng trình nữa, nếu có một thằng người nhà khó chịu nó thuê dọc họ hay là cầm gậy xông vào trước.

Anh K... thủng thẳng nói :

— Thè ra, vừa đánh trống, vừa...

Bác Trương ngắt lời :

— ... vừa ăn cướp, là thè, thưa hai ông !

Máu và.... máu.

Cuộc điều tra bắt buộc, chúng tôi ở lại nhà bác Trương một ngày nữa.

Trưa hôm đó, trong bữa cơm, ngoài bác Trương và chúng tôi ra, còn một người lá mặt. Anh K... nhận ra rằng người đó đã từng xe tre ra tỉnh bán cho nhà anh, và anh đã từng dãi hai bô con nhà đó một nỗi cơm nấm người ăn mồi hét, và quả cà và một nỗi cảnh thịt bò nấu lồng bông.

Bác Trương giới thiệu người đó với chúng tôi :

— Ông đó B... vốn là con nhà « văn học », tót nết và nghèo lầm lDRAM. Không bạo quá, không rất quá, chỉ có cái « tội » ăn khое và khuân vác khое như voi. Lúc nào đói quá thì sang bêu tôi, hay là xin gạo vé ăn.... Tôi bảo gi cũng nghe.

Ông đó ngồi nghe bác Trương nói, nhìn bác Trương một cách kính trọng và âu yếm và cũng. Chúng tôi tưởng già bác Trương bảo ông ta nhảy vào đồng lúa cũng được !

Ông đó người cao lớn, khỏe mạnh, vẻ mặt lành khát khát khan như một đứa trẻ. Hai kẽ mắt ám khói, hơi ừng đỏ, da mặt vàng hoe như chứng rằng ông đó ngủ và làm việc nhiều hơn là ăn, mà ăn khoai và rau nhiều hơn ăn cơm !

Anh K... bỗng hỏi một câu sòng sưng :

— Bác này với ông Trương chắc có liên lạc mật thiết lắm ?

Bác Trương không trả lời. Bác nằm căng trán ông đó, kéo thẳng ra, và kéo ông quần lên khỏi đầu gối: chúng tôi thấy ở giữa bắp chân ông đó một cái sẹo to và dài, thâm sì và dumas đó. Ông đó ngần ngại nhủ chúng tôi. Nhưng bác Trương đã vỗ vai ông đó, cười nói :

— Hai ông đây cũng như tôi đây ! Đến chung giờ tôi đi, các ông đó đây cũng không lên huyện đâu mà sợ.

Bác lại ngánchez về phía chúng tôi, nghiêm nghị nói rằng :

(Xem tiếp trang 14)

HOA BÊN SUÔI

Của Thè-Lữ và Ngọc Điểm

BÂY giờ vào khoảng mươi giờ đêm. Cách đây gần hai cây số, phò Bình-Gia đã ngủ yên, không một tiếng động, không một ánh lửa nhỏ.

Mặt Bảo đã quen tôi, anh ta đi lại trên con đường vắng, trong lòng bến khoán bức túc với người bạn bờ mình lại đó, rồi không biết đi đâu. Anh làm bầm:

— Võ lý đèn thè là cùng! Đang đêm ép mình đi chơi, rồi đèn dày lại bết mình đứng lại chờ. Tôi đâu mà đi mãi thế?

Bảo nhìn đám cây rậm rạp đơn sơ ở bên đường là chỗ người bạn về vào hai mươi phút trước. Cái lồng đèn của đèn khuya dày đặc thực là nặng nề, khó chịu. Anh cất tiếng gọi:

— Hồng ơi! Hồng ơi!

Nhưng vẫn im lìm. Tiếng gọi của anh biến thành vào trong khoảng không-khí mịt mù.

Không thể đoán được cứ chỉ là lồng của cái anh Hồng đang giận ấy, Bảo chờ đợi một lát nữa, rồi bắc loa tay toan lây hết sức gọi rật lên:

— Hồng ơi!!!

Bỗng anh đe ý đèn mày cái bóng đèn từ một nèo xa đi tới: nhìn kỹ thì là năm người con gái Thè đang râm nổi truyện. Bảo đứng né ra bên đường, có ý nghe xem họ nói gì lúc họ đi qua, nhưng chỉ thấy mày tiếng cười ngắn và trong trẻo. Anh ta lây làm lợ, từ hỏi không biết họ đi đâu trong lúc đèn khuya khát này. Cách đây hai, ba phút, một người con gái nữa đi tới gần, anh ta đánh bao giờ:

— Nay cô! các cô đi đâu tôi thè?

Người con gái thưa:

— Em đi xem hội bến Đặng-lang (1), rui chí em nên về muộn.

Rồi cô hỏi lại Bảo, giọng dùa cợt:

— Dơi cô nào ở đây thè?

— Không đợi ai cả.

— Không đợi ai, thè đứng dày làm gì?

— Tôi đi chơi một mình....

Cô đứng lại một lát, lại gần chỗ Bảo, như châm chích anh ta trong bóng tối:

— Thật à? Thè đi dằng này với em một tí có được không.

Bảo theo người con gái đi liền. Cuộc gặp gỡ này làm cho anh đỡ bức túc với người bạn.

Qua những bờ ruộng mấp mô và trơn ướt, cỏ Thè đưa Bảo đến một chỗ um tùt hơn, chọn một tảng đá sạch và ngồi xuống đó với Bảo. Bảo không trong rõ cảnh chung quanh, nhưng nghe tiếng gió ảo ảo trong cây lá và thỉnh thoảng lại như có tiếng cảnh mực rơi ruộng, anh ta đoán gần đó là một khu rừng. Phía trước mặt, trong khoảng đồng nước xa xa, éch, nhái lén tiếng cãi cọ nhau từ ruộng này sang ruộng khác. Chân mây mờ mịt in hình những dãy núi đá đen thảm hơn mầu da trời.

Cô Thè như vẫn nhìn người thiếu niên trong lúc anh nghĩ ngợi vẫn vơ, rồi hỏi:

— Sao hôm nay, ông không đi xem hội?

— Tôi bận.

Bảo nói thè cho có câu đáp, nhưng anh đương nghĩ đến Hồng. Bảo không hiểu tại sao Hồng đang đi chơi với anh, lại bỏ anh ta lại. Cố lẽ Hồng tính nghịch đánh lửa Bảo đèn dày, rồi lẩn

về một mình. Có lẽ Hồng đang đi tìm chỗ hò hẹn với tình nhân của em. Nhưng nếu thè, sao lại rủ Bảo cùng đi? Anh ta còn đương thầm nghĩ, thì người con gái bỗng quàng lây vai anh, hỏi:

— Ông nghĩ gì thè? Sao ông không nói truyện đi?

— Truyện gì?

— Ông ở đâu thè?

— Tôi ở phò....

— Ở phò à? Em với ông, ta làm bạn với nhau nhé?



dày, người ta thường thân, giản-lì, sự yêu đương không bao giờ sôi nổi, chỉ êm đềm, bình thản và trong trẻo như giọng suối lờ dờ chảy ở giữa đầm cỏ xanh non....

Bảo cũng chân thực quàng ngang lưng cô Thè, tuy trong đêm tối mà cũng đoán biết cô rất nhan sắc, rất đáng yêu... Anh ghé tai cô hỏi:

— Tên em là gì?

— Tên em là Tươi.

— Tên của em đẹp nhỉ?

Cô ta khẽ khich đầu đầu vào ngực Bảo:

— Mù người em cũng thè, em đẹp lắm kia.

Bóng đèn rộng rãi man mác ôm ấp lây dài thiều niên... Bảo lẳng longoose khoai trong lòng, ảm đạm vượt về cô Tươi, ảm đạm hỏi truyện cô về ngày hội Đặng-lang, rồi hỏi những câu ngõ ngách, thản thơ để nghe tiếng cô trả lời và để thấy tình tinh của cô, của một tâm lòng nhẹ nhàng chất phác.

Tiếng động gần đó khiến hai người ngồi thè lèn lắng tai nghe: có ai đang bước lại. Không bảo nhau mà hai người tự nhiên cùng đứng dậy rồi cùng bước đi. Quanh quẩn theo những bờ ruộng xưa qua, cô Tươi với Bảo lại chỗ đường cái dẫn về phò. Đến đó, chuong trên đòn khô xanh điểm mười hai tiếng, thong thả, mơ hồ như trong giấc chiêm bao.

Bảo định rú có ra đi ngược về lối lùng xa thi nhận thấy một bóng người đứng bên đường:

— Anh Hồng đó, phải không?

Chạy lại gần thi quả là Hồng thực. Anh trách Hồng:

— Anh đi đâu thè, tôi gọi mãi không thưa? Hồng trách lại:

— Còn anh? Anh làm tôi đợi sot cả ruột. Tôi hẹn với một cô « then » ở gần đây, tôi gấp cô ta có một lát, trả lại thì anh đã bỏ đi rồi! Anh đi với ai thè?

— Với cô kia... Cô Tươi.

Bảo đèn chở cô Thè đứng thì cô ta không còn đó nữa. Anh cô trong tim, nhưng không thể thấy được bóng người nào trong những vũng cây quanh quật. Hồng thấy anh chép miệng ló ý buồn tiếc thì dỗ:

— Thời, cần gì! Đèn mai lại đèn dày, tất lat gặp nhau...

Bao biết tim nứa cũng vòi ich, dành phải theo bạn e nhà. Tâm hồn anh còn chưa thời thòn th吃得, thâm ôn lại những giây phút gần gũi người thiếu nữ vừa rồi.

Gần một tuần lễ, đêm nào cũng dùng 10 giờ,

Bão sẽ cười:

— Làm bạn với nhau... để làm gì?

Cô Thè cũng cười theo:

— Để lúc thanh

rằng, ta trò

truyện với nhau

cho cui...

Bão tự nhiên thấy cái cảm giác êm-ái, dịu dàng. Tiếng nói với câu nói tự nhiên nứa rồi làm cho anh ta tưởng đèn cái cẽ mộc mạc, ngày thơ của người trong cảnh non nước cũng ngày thơ, mộc mạc. O

Rồi từ đó, nỗi nhớ những ngày mới phai đậm thâm; hình ảnh người thiếu nữ kia chỉ còn là thê sương khói phảng phất tan di dân dã.

Một buổi chiều kia, nứa lót phớt bay trên cánh nứa rừng yên lặng. Bảo thông thả bước theo con đường Câu-ài (thuộc phò Bình-gia). Bỗng một điệu hát « lượn » dẻo dai đưa ra từ khu rừng bên cạnh đường, tiếng hát trong sáng, dịu dàng, như ánh nắng xuân rực rỡ qua cành lá cây u ám:

... Nghĩa duyên sám,

Vân vang tương-tử than duối lám...

Vân vang tương-tử than duối moóc...

(Ngày vắng nhớ nhau than với giò)

(Ngày vắng nhớ nhau than với mây).

Bảo như người súc tỉnh ra, thay lòng súc động một cách lạ thường, anh ta làm bầm:

— Trời! giọng hát!...

Rồi liên tim lỏi bước vào khu rừng.

Trước một đồng cùi thấp, một người con gái Thè quay lưng lại phía anh đang vừa thơ thản đưa dây con dao rừng trong tay, vừa hát tiếp:

Vân vang tương-tử than duối moóc

Chắc e tình nhau chử rư lừm.

Ngày vắng nhớ nhau than với mây,

(Biết rằng tình nhau còn nhớ hay đã quên rồi?)

Cô chít chiếc khăn chàm, mặc áo nâu hơi cũ, người tóm thước, xinh xắn, dựa vào thân cây gần đó. Nghe tiếng động, cô Thè thôi hát ngánchez lại trông, dõi mắt trong và sáng, có vẻ ngạc nhiên. Bảo đứng lặng người ra vì thấy người con gái ấy có một thứ nhan sắc trong sạch thanh tao la thường, dõi mắt mờ mờ, hờ hờ, cặp môi thanh tú thảm tươi, không phần không son, một vẻ đẹp tự nhiên mà anh ta thường ca tụng. Bảo se sê nói:

— Cô Tươi! Cô là cô Tươi có phải không?

Cô mim cười lắc đầu và liếc Bảo:

— Không! em không là Tươi, ông nhầm đây. Nhưng ông hỏi cô Tươi làm gì?

(Còn nữa)

(1) Cách phò Bình-Gia 9 cây số.



TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯ'A NHÂN - NHỰC

GUYỄN HÂN, áo nâu cộc vá vai, lê
đôi guốc vỡ ra trước vành móng
ngựa. Mặt dám đen, hốc hác, tóc
hoa râm: trông những vết rãnh
trên trán, ta có thể đoán phỏng
được cái đời lam lũ, vật vã của người eu-li xe
đã gần hết đời lam nó-lè cho miếng ăn.

Viên thông ngôn — Bồ guộc ra! Trong tòa ai
cho phép đi guộc!

Ngơ ngác, Nguyễn Hân nhìn viên thông ngôn
một cách sợ hãi, như đương đem hét trí khôn
ra để hiểu tại làm sao đi giây tay lột cộp vào tòa
thì được, mà kéo guộc lột cộp vào tòa lại cầm...

Viên thông ngôn (gắt) — Súc vật! Sao không
bỏ guộc ra?

Sợ sệt, e dè, Nguyễn Hân cúi đầu trước cầu
chìu rúa, lẳng-lặng bỏ đôi guộc ra, rồi cúi xuống
cầm lén. Lúc đó, trên nét mặt Hân, hiện ra vỏ
nhẫn-nhục vô cùng, nhẫn-nhục như cái kiếp
sống đầy đọa của anh ta.

Ông chánh án — Anh bị buộc vào tội thiện thủ
áo tới cánh gà của cái xe. Có không?

Nguyễn Hân (ngơ ngác) Thiệu thủ? Tôi chỉ
có bỏ xe thôi.

Ông chánh án — Chính vậy. Anh thuê xe, rồi
anh bỏ xe ở phố vắng. Đầu lúc cái xe tìm thấy,
thì không còn áo tới cánh gà nữa...

Nguyễn Hân — Cái đó, con không biết. Lúc
con bỏ, thi trong hòm xe, còn dù cá. Chắc là anh
cai xe, anh ây thù con, anh ây giầu, rồi đố giật
cho con. Con oan...

Giọng nói có vẻ thành thực, thiệt tha.

Ông chánh án — Nhưng vì cớ gì anh bỏ xe?

Nguyễn Hân — Bảm, con kiêm không đủ tiền
thuê, nêu đem vé trả thi anh cai anh ây đánh
con chêt mít. Con đi từ hai giờ chiều, đèn tối
mịt mới được hai cuộc xe. Xuôt đêm, kiêm thêm
được có hai hào thi con biết làm thè nào?

Khóe mắt hơi dò, Nguyễn Hân vừa kẽ lè, vừa
hồi tưởng lại cảnh tình đau đớn của một người
phu xe kiêm không đủ trả tiền cai, buồn bã, lo
lắng, sợ hãi cái người chỉ việc ngồi rồi đợi tiền
mỗi hối nước mắt của người khác đem đèn nộp.

Cái người tốt số ây là cai Thôn. Cai Thôn đây
đà, to lớn, mặt bánh đúc, diêm hai con mắt
lươn tí hí, ra đứng khai một cách mạnh bạo:

— Nô thuê rồi nô bỏ. Đầu lúc tìm được, thi
mặt cá áo tới lẩn cánh gà,

— Người ta khai rắng, nêu đem xe vé trả thi
anh đánh. Có không?

— Không, bảm thực không.

Câu trả lời nhất khoát, chắc nịch như thán
thê cai Thôn. Nhưng nêu không đánh, thi tôi gi
họ không vé. Tuy vậy, luật lệ là luật lệ, nặng
thì chịu. Người phu xe khôn khéo kia bỏ xe, bỏ
mặt áo tới cánh gà, là phạm tội rồi.

Ông chánh án — Hai mươi ngày tù.
Lẳng lảng, Nguyễn Hân cúi đầu trở ra, tay vẫn
xách đôi guốc gỗ, trên nét mặt lại thay hiện ra lòng
nhẫn-nhục lúc này đã thoảng qua, lòng nhẫn-nhục
không bờ bến của hàng người đã quen
chịu đựng những điều đau đớn, tủ nhục mà họ
không hiểu tự đâu họ phải chịu.

TỨ LY.

CUA TRONG-LANG

Tà cái dời sinh-haat, và những
cách hành động, những nưu
hay, chước lá của bọn « ăn-
cắp » từ nhà quê đến thành thị.

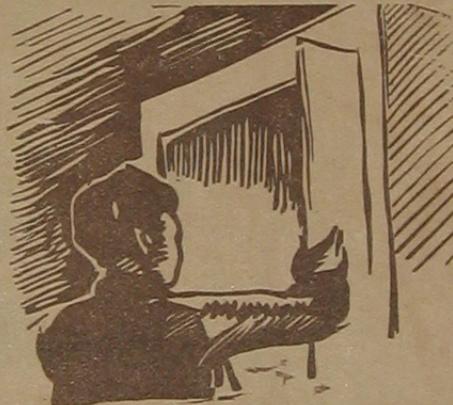
MỘT THỦ ĐOẠN CỦA HỮU-HÀNG-DỒNG.

ÔT nhà giàu có ở H. Đ.

Trước cái túi tiền mở toang,
thằng Hữu bùi mồi như nhún
những bức tường mộc ở viện bảo-
tàng. Một lúc lâu, nó khóa túi lại
tir tê, lau sạch vết tay dì, rồi ra vé :

Nó chè tiến it.

Đầu tháng nó lại mò vào lán nữa, lán này,
vàng bạc nó vơ vét cho kỳ hêt, chắt dây một bọc.
Ra cửa, ở hè bên kia, một chiếc xe cao-su đón
dây. Nó trao bọc cho người đàn bà ngồi đợi,
rồi tự nó kéo xe đi.



Chuyện này nó lây tới hơn hai nghìn bạc.

Con sen, thằng nhò, tha hồ mà chịu đòn, chủ
nhà tha hồ kêu trời đất, các « cớm » tha hồ
đim thủ phạm ở các sông, cao lầu, nhà hát.

Trái lại với các đồng nghiệp khác, Hữu vẫn
hút đèn sái sám, vẫn là thằng kéo xe nghèo khổ.
Nó đi vay từng hào, lãi một ngày một bao thuốc
lá, hai xu lãi thành ba. Trong khi ây thi ở gác
giường, nó trốn hàng ngàn bạc xuyên, hột, ở
đầu giường treo lủng lẳng một chiếc « bánh tè »
(khăn lượn) trong rất ba, bốn tờ giấy một trăm.
Đi xe cà ngày, khăn vẫn treo dây, nhưng cái ô
chày ây, ai dám bảo nó là két bạc.

Một năm. Còn mây hôm nay là tết. Vụ trộm
H. Đ. đã là câu truyện cũ. Hữu thù một chuỗi
hột, đáng giá trăm bạc, lên hàng Bạc bán cho
hang quen. Vừa giờ vàng ra, thi, trời ơi! người
cố của! Mụ nâm lây nó mà là làng, xóm: trời
ơi! anh Hữu! Thè ra anh lây của tôi. Anh làm
tối chêt nứa đời người....

Hữu vật chuỗi hột xuồng đát:

— Thị vàng dày, già dày.

Mụ kia cúi xuống nhặt, vội vàng như cúi đỡ
đứa con sắp ngã. Hữu vùng ra chạy. Mụ ngáng
lên, giơ tay nắm với lại, giơ cả vàng theo, như
đưa cho nó. Nó rật luồn.

Về đèn nhà, nó đẻ vàng xuồng dưới đất
giường, ung dung nằm hút. Một lúc, gọi bạn lại
giỏi giang:

— Tôi sắp bị bắt. Các anh biện cho ít tiền
• khâu bò, nghe chưa? Rồi vào phép cho tôi.

Cửa gỗ ấm ấm:

— Ba người mặt thóm, vừa tay vừa tạ.

— Ai là Hữu?

— Bảm, con đây là Hữu!



(Tiếp theo)

— Có người thua máy ăn trộm vàng...

Hữu cúi xuống lối chuỗi hột ra :

— Thưa, có phải ăn trộm vàng này không a?
Con bết mà! Đè con xin kẻ đầu đuôi xuôi
ngược hâu các quan nghe. Duyên là.....

Người ta không nghe uô kè nót, dẫn nó đi để
như dẫn một người đi xin việc làm.

Nó mệt mực khai :

— Bảm quan lớn, con duyên làm xe. Tôi
hôm nay, con trộm phép ngồi xóm đi đồng ở sau
nhà Vạn-bảo. Khi đi xong rồi, con mây quở tay
vớ được một miếng giày ở vệ đường. Con cầm
thay nó lún mủn, giờ ra thi thay chuỗi hột vàng.
Con « thiên » nghĩ : chỗ này cũng đáng giá đều
mười đồng bạc. Thè là con mừng lắm, vì nghĩ
chà mây khi được ăn cái tết cho nó từ tè. Con
mới chạy ủ lén hàng Bạc để bán. Cái bả này đòi
mua của con có năm đồng, con không bằng lòng
bán, bà ây lại dám vu cho con là ăn trộm. Sự
thì có thè, con là người làm ăn lương thiện,
lạy quan lớn, đèn trời xoi xét.....

Đem vào xăng-tan, nuốt thuốc lão, chịu đòn,
chứ không phản cung.

Ông dù-thảm dỗ ngọt nó rằng :

— Anh có bằng lòng lạy thây kiện, tôi sẽ giúp
cho anh. Lây thây kiện, anh sẽ được tha bổng,
vi tôi biết anh oan.....

Hữu hoa chán, tay reo lên rằng :

— Vàng, vàng, nêu có phải thè thi xin quan
lớn cứ lây thây kiện cho con.

Ông dù-thảm mím cười, đắc chí. Nhưng Hữu
đã hiểu rằng lời đường mật ấy chỉ dùng để dỗ
cho nó thò đuôi ra.

Nó nhìn ông dù-thảm mà nói :

— Nêu quan lạy thây kiện cai cho con được
kiện, thi con được tha ra, con....

— ... con sẽ đi lây tiền đẻ dành dở trả...

— Không a, con sẽ bán chuỗi hột ây đi, được
bao nhiêu con xin đưa hết, không cần gì ăn
tết nữa!

Nghe giọng khai, nhìn bộ mặt ngày ngộ, rõ
rắn, tòe tha bổng Hữu, và bó buộc phải phạt bà
ây dâ vu cho nó ăn trộm, vì không mua được
vàng của nó, hai mươi nhăm quan.

Dù sao, Hữu không phải Arsène Lupin,
nên Hữu ngày nay đã deo sô « tóm » rồi,
(đi dây).

« HỮU » QUÈ.

Trong khi các ông Thời-thiên ngoài tinh làm
việc một cách nhanh chóng, bạo động bao
nhiều, thì các « hưu » què làm việc lẩn thẩn, tí
mì bấy nhiêu. Mà chính những Thời-thiên lẩn
thẩn đó mới thực là những tay cò nghè già truyện.

Người ta « đồn » rằng các ông « quản » từ ngôi
giường « có cái lợi khí ghê gớm nhât: là cái báu
tay đâ khô lây trộm ở sác con nít, hay là ở sác
một người bị trời đánh. Bàn tay mà đem khoa
trước mặt già chủ có năng lực bắt người già, phải
ngủ như chết già.

(Xem trang 6)

ĐẠI BINH

Chữ « đòn » có nghĩa ngang với chữ « bịa ». Thật ra, một tay « hưu » què, trong khi hành công việc, lùng củng những vồ, thường, nồi đất, hay cù chuối, gậy, bá chó, chông gai, gạo, nêu phải đào ngạch. Hay là: cưa, giày thửng, một con cua càng khỏe mạnh, nêu, riêm, nêu phải cưa rui, rõ ngói.

Và, ở trong bọc, luôn luôn một con dao găm sắc. Sau khi đã chọn được một nhà có máu mặt, nó cắt « trổ » hàng rào lều vào. Trong một hàng rào, phải cắt đèn hai, ba chỗ. Ở mỗi chỗ cắt — trừ chỗ hàn tháo ra — phải rắc chông chà để triệt người theo đuổi.

Đứng ngoài hàng rào, ném bá cho chó ăn. Đợi các chú giữ nhà « không liêm » ây uồng nước vào rồi phanh bụng nằm chết một chỗ, nó mới vào hàn. Nếu còn chút từ tám, thi một là nó buộc một chiếc chân giò luộc vào hàng rào để biêu « bạn của người ». Mái ăn không kêu nữa, đèn lúc gầm chán rồi, thi thảng « hưu » nó đã tách đi từ đời nào rồi. Hai là nó ném vào vườn một quả mướp nhồi hành mỡ, rất thơm, nướng thật nóng. Chó ngoạm một cái, mom cắn chặt vào quả mướp, hai hàm răng có tiếng là trắng ây, không rung, cũng chuyên hét.

« Khâu bó » xong « tay giữ nhà », thè là nó đào ngạch.

Tường vách nhà què, đào chí trong một lúc. Nghech đã vừa người chui, nó lèi nồi đất treo vào đầu gậy hay thân cây chuối, đưa vào trước. Nếu có người rinh đánh, tất sẽ phang vào cù chuối, nồi đất. Rồi.. nó chui đầu vào. Ông đã biết cái « mẹo cù chuối », ông đợi đầu nó vào thật, mồi chui phang, thi nó chui vào dây, ông phang đi! Ông sẽ phang rất khoả, đèn thảy té cả hai tay, mà không thay nó kêu: ông vừa phang trúng cái gậy mà nó đã cắn thận ráo ở trên lưng, lên vượt đỉnh đầu.

Bây giờ, ta để cho nó vào hàn trong nhà. Lốn bê ngũ cát. Cái cù chí đầu tiên của nó là « hồi lộ » ông bình vôi, bằng cách lèi rò nhét dây miệng ông ây để triệt tiếng kêu. Nếu không tim thấy cái chồi để dựng ngược lên, thi nó lèi vào bếp, lật ngửa ông nói rau lên, lèi mảnh sành cắm vào dít ông ây, hay là cắm vào giữa bếp một cái đũa. Nó yên đ· triệt.. thân tài của già chủ.

Nó bắt đầu được yên trí nghỉ đèn cách lèi đố.

Nằm một nắm gạo, hướng vào gầm giường lia một cái như reo mạ. Trong khi ây, lèng tai nghe: các nồi, thau bằng đồng đã tự lèn tiếng trong só tôi.

Nó ngồi nghỉ một lát, bắt chước tiếng cêu kêu: trong nhà vẫn say sưa ở « xứ mộng ». Nó đứng dậy đi đèn chỗ để nồi đồng, nêu nó không lèi đèn đầu giường để lèi chia khóa. Trong khi lèi cũng như anh thay bói, nó cũng có gậy dẫn đường: cái gậy ây là một cái que dài hơn gang tay, vót nhô bằng sợi giây đàn. Vướng cột, gậy sẽ bão nó, một cách êm ái, kín đáo, chứ không kêu lèc rầm đường như gậy thay « quý ede ».

Thì rồi, tiễn bạc, mâm nồi, trôi cùn, rẽ rách, sức khuân được bao nhiêu, nó khuân kỹ hết. Chỉ trừ một thứ kiêng nhất là đồ dùng bằng sắt. Nó đã theo lời thay dạy và kinh nghiệm rằng, nêu lèi một tace sắt, tất thè nào người nhà cũng sực tình giác dậy.

CÁI ĐÈN PIN

Muôn biết rõ chỗ để nồi đồng, nó ném lèa gạo qua các gầm giường, cõi muôn đi khắp nhà cho khói vấp, nó đã có cái que vót nhọn.

(Xem tiếp trang 13)



BỘ BINH

Quần vác súng rầm rộ kéo đi.
Xin nhận kỹ, họ có đem theo
cả quạt lồng và phát Trần.



KÝ BINH

Ngựa quái cõi, soạc
cảng lăm le muồn tiến.



PHÓNG SỰ BẮNG ANH CỦA VIỆT SINH

TƯỢNG BINH

KHAI CHIẾN VỚI QUAN ÔN



ÜA hả nguy hiểm dã đèn, đem theo bao nhiêu mâm giòng của các bệnh tật đáng ghê sợ. Các ci trùng của bệnh lầu, bệnh tẩy sáp sứa chính phục một cách dễ dàng những dân nghđo của thành phò, sống trong những căn nhà chật hẹp, tồi tàn, trong những ngõ hèn bẩn thiu, đầy nước cống và bụi mù.

Người ta rùng mình khi nghĩ đèn bệnh dịch tà hối mày năm cõi trước, đã giết hại biết bao nhiêu người.

Ở các nước khác, các ông bác-sĩ sửa soạn ngăn ngừa bệnh ây. Nào tiêm thuốc phòng, nào luộc nước ăn, ngăn cản những hàng bán rong, giữ din phò xá cho sạch sẽ, theo đúng cách cõi sinh. Còn nhiều phương pháp khoa học nứa không kể hết.

Nhưng ở nước Annam vẫn minh ta, người

mình không cần đèn những cách nhỏ mọn ấy. Muôn chiến đấu với ci trùng bệnh tà u? Có khổ gi: người ta cắt luồn một dạo binh quân di đánh.

Phải, một dạo binh hàn hoi là một dạo binh xếp đặt theo đúng phương pháp binh yia của Âu-Mỹ. Có dù cả kỵ binh, bộ binh, tượng binh, dù cả thủy-quân, không-quân, đội pháo thủ.

Dạo binh đ· giàn xếp ở các vía hè. Còn bộ tham mưu thì bàn định trong các đèn hay trong các giap dụng lèi lèp ây, nghĩa là họ cung cấp, lè bài, kinh kệ, chuồng mõi thêu dèm.

Các bà các cô thành phò thinhau đèn lèi sì sup. Cái cách dùng binh thật giỏi: ngoài thi sức mạnh của quân lính, trong lời van xin cầu khấn của người lè. Các ngài quan ôn cũng khó mà đòi đòn lại được.

Và đèn khi tự cho là thắng trận, người ta đem tung cõi cho trẻ nghèo những quả bài, mận xanh, những bó bòng và những bát cháo đã phơi nắng và hứng bụi trong một cái hòm.

NAM = VIỆT

CHINH PHUC



THỦY BINH



PHAO BINH
Miệng súng nở
như một bông hoa.

Năm nào cũng vậy, cứ bắt đầu mùa hè, lần lượt các phò trong tình cảm quân đi đánh giặc quan ôn.

Một sự mê tín như vậy mà còn có được trong một thành phố văn minh nhất nước, thật cũng là một sự đáng buồn.

Phân nhiều người đều là có học. Vậy mà không hiểu tại sao họ lại theo làm việc ấy, tuy họ biết rằng là một việc rất vô ích.

Mà lại còn có hai nữa. Những cái vanh, mảnh chát mà họ cho trẻ nghèo không phải là những bùi trùng bệnh tật hay sao?

Đánh đuổi quan ôn chàng thây đâu, hãy thay đem reo nọc quan ôn trong phô da.

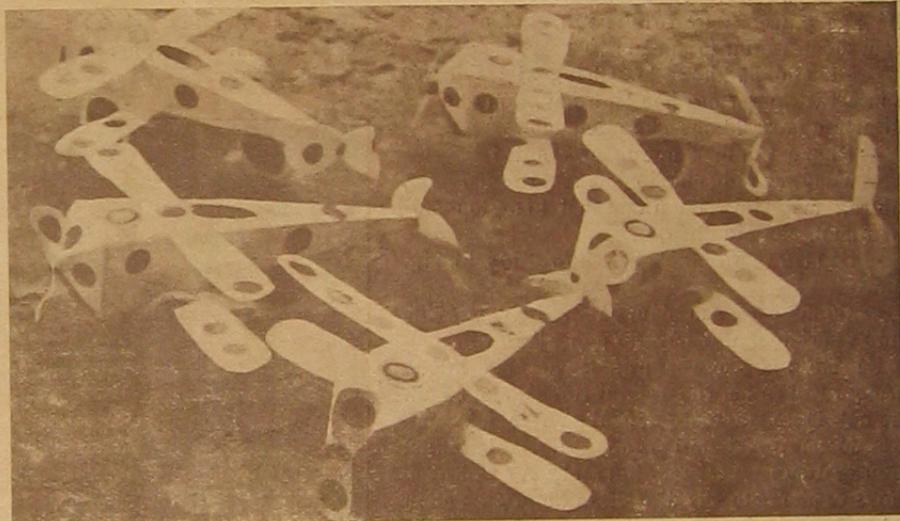
Vừa rồi ông Độc Lập Hanoi có ra lệnh điều tra về những cách hành động ở đền chùa. Hè nơi nào cũng lè nhảm nhí, ông sẽ ngăn cấm và trừng phạt.

Tôi tưởng cách cũng lè quan ôn là một sự nhảm nhí nhất trong các sự cũng lè nhảm nhí khác. Vì sự ích lợi về phân xác và về phân hồn không có một may mắn — nhiều việc cũng lè còn an-ủi người ta được —, mà sự hại thì vô chừng.

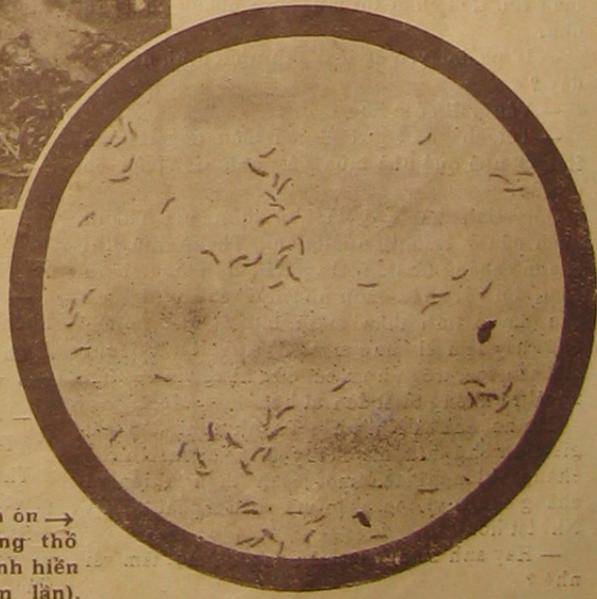
Nếu người trong thành phố không sớm biết tinh ngô, triệt bỏ sự cũng lè ấy, đem tiền ra làm những việc ích lợi khác về vẹ sinh để phòng ngừa dịch tà, thì Hanoi thật không súng đáng một chút nào là thủ đô của miền Bắc.

Tôi mong ông Độc Lập để ý đến những cách hành động dại dột và ngu muội ấy. Và ước ao rằng những người học thức ở đây hiểu rằng chính họ, họ phải làm việc tốt cho người nơi khác bắt chước.

Việt Sinh



Chừng ấy đợi quân cầm từ rắn thân vào nơi khói lửa, liều chết đe...



... bắt những ông quan ôn →
tỉ hon này (ảnh vi trùng thồ
tả hiện ra dưới ống kính hiển
vi, to lên gấp 8 trăm lần).

KHÔNG QUÂN

Một đội nằm chiếc tàu bay đợi hiệu lệnh ra trận. Tàu bay... là bay lên xin nhận rằng mấy cái tàu bay này làm theo kiểu tối tân có quang quẻ ở đuôi cho cản thận phòng lui quân



TRUYỀN DÀI CỦA KHÁI-HUNG

IV

HRONG phòng học, Thanh thu xép hành lý để sáng hôm sau về sớm. Bà Nhi ra chiều săn sóc đèn Thanh lâm, hỏi truyện nhà, truyện cửa; bà như sợ sắp phái buôn rau cùng chàng xa cách một thời kỳ khá lâu, những ba tháng trời: Bà lại còn lo không bi t hêt hêt chàng có được vé dạy ở làng Nam nữa không? Bà ngó ý tưởng ấy với Thanh, khiên chàng cảm động và tìm lời an-ủi:

— Điều đó, bà không lo. Chàng ai tranh với con cái trường ở nơi hèo lánh này. Còn như đời đi mạn ngược thi con chưa đều tuổi.

— Phải đợi đi mạn ngược cơ à, anh?

— Vắng, ai cũng phải lên mạn ngược hai năm, nhưng mạn năm hăm nhăm tuổi kia. Con mới hăm mốt, còn lâu chán.

— Đì mạn ngược thè có sợ nước độc không, anh?

— Cũng chẳng sao đâu, bà à. Ngày xưa kia nước mạn độc, chứ bây giờ cũng lành rồi.

Bà lão nghĩ dèn những truyện ma thiêng trong rừng rú mà rùng mình. Rồi bà dặn Thanh hổ dòi lên mạn ngược, phải làm lồ mà cung các cô nàng, thi mới được yên. Bà lại thuật những điều bà biết một cách rất lờ mờ và huyền hoặc về phong tục kỳ dị ở đường ngược. Thanh vừa xếp quần áo vào vali, vừa mím cười yên lặng nghe bà lão kể. Chàng nhậu thảy bà ăn cắn đẻ ý dèn chàng thi chàng càng cảm thấy chàng quý trọng bà.

Mỗi cái cha mẹ ngay từ khi lên chín, mà anh lại lớn hơn những mươi mày tuổi đầu, và làm việc tận trong Saigon, nên chàng rất khao khát sự yêu mèn của những người sống quanh mình chàng.

— Anh không đam chăn mản vế à?

— Thưa bà, con đê đây thôi. Ở nhà đã có mạn rồi. Còn chăn thi mùa nực chàng phải cẩn thận.

— Ủ phải đây. Vậy mai anh nhất định đi sớm đây?

— Vắng, đi sớm cho mát.

— Tôi chả biết gửi gi lên biếu ông Hai, bà Hai. Ở nhà quê nhà mùa này anh tính còn có gi nữa.

Ông Hai, bà Hai là chú thím của Thanh buôn bán ở Hanoi, nuôi nàng Thanh sau khi cha mẹ chàng từ trần. Ông Hai, tính chàt lanh đạm, đối với cháu cũng như đối với con, không bao giờ tỏ tình thân mật: muôn học, muôn chơi hay làm gì cũng mặc. Còn bà Hai thì chỉ biết săn sóc, trồng nom cái cửa hàng vải của bà, ngoài ra không thiết đền ai hết.

Câu hỏi của bà Nhi nhắc Thanh nghĩ dèn cái gia-dinh chú thím mà chàng sắp về thăm. Nhưng chàng chỉ nghĩ dèn một cách thầm nhiên và chàng cho là vì bốn phận mà chàng phải về. Bà Nhi lại hỏi:

— Hay anh mang lên biếu ông bà một tám vải nhé?

Thanh từ tạ:

— Thôi, xin bà chừa cho.

Bà Nhi khẩn khoáu:

— Anh chịu khó mang giúp tôi. Của chàng dáng là bao, nhưng là • cày nhà, lú vường •.

Bà vừa nói vừa cười rồi gọi lớn:

— Cúc ơi! Ở Cúc!

Con dâu bà lên nói Cúc bạn di bán vải ở quán từ sáng. Lúc trưa về ăn cơm rồi lại đi ngay.

— Thị ra có mây tằm vài nó mang di bán cả rổi à? Tao định gửi anh giáo đem lên Hà-nội biếu bà Hai một tám dày.

Vợ Dao cười đáp:

— Vải ày, ở Hanoi ai người ta dùng mà mẹ biếu.

— Thè thi thòi vậy.

Giữa lúc ày, Cúc trở về, dâu dội cái thúng đựng mây tằm vải. Cúc đặt thúng xuống đất nói với bà Nhi:

— Thưa mẹ, con bán được có mỗi một tám, còn ba tám dày.

Bà Nhi cười:

— Tao tính gửi biếu bà Hai một tám, nhưng nhả hội nó bảo ở Hanoi, người ta không dùng vải annam.

Cúc cũng cười:

— Thưa mẹ, đó nội-hoa thi đã là người annam ai chẳng phải dùng, phải không anh giáo?

Thanh biết rằng Cúc nhớ tới bài vừa học, nói



về «nội-hoa», liền trả lời:

— Cố học trò thuộc bài lắm.

Rồi cả hai người cùng cười tiếng cười to. Thày thè, vợ Dao quay mặt đi, bùi môi: Nàng vẫn không ưa cái tính chót nhà quá thân mật của Thanh và cô em chồng. Nhât là trong ít lâu nay, nàng nghe người làng người ta bàn tán nói ra nói vào, thi nàng lại càng đem lòng khinh-bi Thanh lâm. Thày mẹ chồng quý trọng Thanh, nàng vẫn cho là bà cụ «mù» và đã nhiều lần, nàng nói bông nói gió đê néo cho chồng nàng biết những ý kiến của nàng đối với ông thầy học ấy, với cố học trò ấy, nhưng quá lơ đãng và thực thà, Dao chàng hiểu gì hết.

— Nhưng mẹ định gửi ai đem biếu bà Hai đây?

Vợ Dao cho là Cúc vờ vĩnh hỏi câu ày, liền cười bao nàng:

— Ô kia! mai anh giáo vế nhà nghi hè mà không nói cho cô biết à?

Thanh hơi dò mặt cúi xuống xep mây đói tắt vào vali. Nhưng Cúc rat tự nhiên reo mừng:

— Ô, thích nết, được nghỉ hè rồi đây. Thôi thè là từ mai thoát cái nạn học bài, làm bài.

Thanh ngừng dấu lén nhìn Cúc, thi Cúc đã cắp thúng vải chạy xuống nhà rồi.

Sáng hôm sau, lúc Thanh lên đường, bà Nhi và vợ chồng Dao tiễn chàng ra tận cổng. Còn Cúc, tìm gọi mãi vẫn không thấy nàng đâu.

Tháng Xeo xách vali cho Thanh nói rằng nó thay nàng cùng bọn thư gặt ra đóng từ sớm. Bà Nhi phản nản:

— Thè thi thòi! Như con người ta, nó lại không biết ở nhà, chào anh giáo một câu đê... Đây! nó xử với thầy học nó thế đây.

Thanh cười:

— Thưa bà, bà làm như con đi xíu không bằng. Đây lên Hanoi vài tháng lại về, thi cái gi phải tiễn với đưa.

Tuy nói thế, nhưng Thanh rất không bằng lòng về cái cử chỉ quá lanh đạm của Cúc. Chàng nghĩ thầm:

— Hay Cúc đón ta ở đây?

Thanh nhớ lại hôm gặp Cúc lần đầu tiên, ở thừa ruộng bên đường.

Nhưng lúc ra đèn chỗ xe đồ, nhìn quanh vùng, chàng vẫn chẳng thấy Cúc đâu. Hồi bọn thư hái thi họ nói rằng nàng có theo đi coi gặt, nhưng vừa vé nhà, chắc lại sắp ra ngay.

Buồn rầu, Thanh lên xe. Tính tình của chàng đối với Cúc, chàng cảm thấy rất trong trẻo, không bợn chút ngờ vực, nhưng không từ biệt Cúc được một câu, trước khi lên đường, chàng lấy làm không dành lòng....

— Nhưng sao Cúc lại cõi ý lanh mặt ta như thế?

Thanh băn khoăn tự hỏi, rồi chàng không sao không tướng tới Cúc được. Chàng nhớ lại ba tháng học tập của Cúc: Ngày sau hôm hai người tuyên lời thề vĩnh với nhau, thi Cúc lại ngày hai buổi: buổi trưa và buổi chiều cắp sách sang học. Ngoài những bài luận, bài ám tâp quốc văn, những bài sử ký, địa dư, luân lý, toán pháp, cách trí, Thanh dạy thêm nàng những bài tập đọc chữ pháp.

Cúc bẩm tính thông minh nên học rất mau tân tối.

Nay về phán chữ pháp, Cúc đã đọc khá sôi và viết những bài ám tâp ngắn ngắt dãit sai lầm. Còn về phán quốc văn thi nói Cúc là một con vẹt cũng không phải nói quá. Thời thi Cúc viết như Thanh, cõi tập-lời chữ của Thanh, nghĩ như Thanh, dùng những chữ, những tiếng mà Thanh thường dùng, có khi bắt chước giọng nói của Thanh nữa.

Thanh mím cười nghĩ thầm:

— Những người không biết Cúc ham học thi khói sao không cho rằng đó là chứng triệu của tình yêu. Không trách được người làng Nam họ ngờ vực cũng có lý lâm. Ma đừng nói người làng vôi, ngay chí Dao chí ấy cũng Hu rằng Cúc có tình với ta.

Thanh buồn bã thở dài.

Hai bên đường trong những ruộng lúa chín vàng, thư hái từng bọn vừa trai vừa gái cùi lom khom làm việc. Thỉnh thoảng, từ xa cơn gió đưa lại những mầu hát giọng dây những vần «r» rất uôn lười của người vùng bắc.

Thanh quái cõi lại nhìn: làng Nam đã lẩn vào nơi chân trời xa tắp.

(Còn nữa)

Khái-Hung





MỘT THIẾU-NỮ HUẾ
TRANH CỦA TÔ-NGỌC-VÂN



Có dự enote thi của C.P.A.

THUỐC LÂU NHẬT BẢN

Bán ở 67, phố cửa Nam. — Hanoi

Thuốc này đã được nhiều người dùng được linh nghiệm lắm, nay lại càng linh nghiệm hơn nhiều.

Thứ thuốc này chuyên chữa như người phải lâu đương thời kỳ phát hành, buốt, tức mủ, máu, cường đương đau. đi dai ít một, nước tiểu đỏ, dùng 2 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá **0\$50** 1 lọ **5\$00** 12 lọ.

Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, đi nọc còn lại, nước tiểu khi chong khí vàng, thỉnh thoảng ra đói tì mủ, qui đầu hay ướt, ông đều tiện thỉnh thoảng thay nhói ngứa, làm việc nhẹ hay ăn đe, hình như bệnh phục phát. Dùng 2 3 hộp số 68 sẽ khỏi hẳn **1\$50** 1 hộp **7\$50** 6 hộp.

(Thuốc không có chất độc, đàn bà có mang dùng cũng được). Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư vé.

BINH-HUNG n° 67, rue Neyret, Hanoi

Có dự enote thi của C.P.A.

TUYỆT NỌC

LÂU, GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá **0\$60** đã lâu, kinh niên uống tuyệt nọc giá **1\$00** uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán, dám cam đoan ba ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai **1\$00** 1 ve, 4 ve, khỏi. — Cái nha phiến **1\$00** 1 ve, 3 ve chữa hẳn. — Khi hư, bạch đái **0\$60** 1 ve, 5 ve khỏi.

KIM-HƯNG |||
DƯỢC-PHONG

81, Route de Hué (Phố chợ Hôm), Hanoi

Chứng bệnh lâu giờ đương bánh trướng khắp hoàn cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phải. Đã mặc phải chữa rất lâu mới tuyệt được nọc. Ai đã bị qua chắc cũng rõ. Nếu tìm được món thuốc uống rất nọc thật là khó.

Nay chúng tôi vì sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mà phải. Chúng tôi tự tìm những món thuốc tại Nhật-Bản. — Thứ thuốc này đã được nhiều người các nước đê ý đến, và chè lần với thứ thuốc số 58 và 68 của nhà chúng tôi. (Thứ thuốc này đã được nhiều người dùng được linh nghiệm lắm, nay lại càng linh nghiệm hơn nhiều).

Thứ thuốc này chuyên chữa như người phải lâu đương thời kỳ phát hành, buốt, tức mủ, máu, cường đương đau. đi dai ít một, nước tiểu đỏ, dùng 2 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá **0\$50** 1 lọ **5\$00** 12 lọ.

Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, đi nọc còn lại, nước tiểu khi chong khí vàng, thỉnh thoảng ra đói tì mủ, qui đầu hay ướt, ông đều tiện thỉnh thoảng thay nhói ngứa, làm việc nhẹ hay ăn đe, hình như bệnh phục phát. Dùng 2 3 hộp số 68 sẽ khỏi hẳn **1\$50** 1 hộp **7\$50** 6 hộp.

(Thuốc không có chất độc, đàn bà có mang dùng cũng được). Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư vé.

Có dự enote thi của C.P.A.

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN-CAO-LUYỆN

Góc phố Borgnis Desbordes và Richaud,
cạnh nhà thương Phú-Roan

Giúp việc có các ông:
TÔ-NGỌC-VÂN, họa sĩ
HOÀNG-NHƯ-TIỀP, kiến trúc sư

Có dự enote thi của C.P.A.

Chaussez-vous chic
Sans vous chausser cher
Chez

Van Toàn
95, Rue de la Soie — HANOI

Catalogue 1935
Franco sur demande





HAI CON MẮT



Đến ngày mai, họa sĩ Nguyễn Giang sẽ trưng bày những bức tranh của ông ở hội Khai-Trí. Đây là bức chân dung của họa sĩ do chính tay họa sĩ vẽ ra. Lúc vẽ nhìn vào trong gương, nên cầm bút tay trái.

MỘT HỌA-SĨ MỚI.

ÔNG Nguyễn Văn Vinh có mời mọi người quen thuộc và các nhà báo đến xem những bức họa của thứ nam ông là ông Nguyễn Giang, luật khoa cử nhân kiêm thi sĩ, kiêm họa sĩ, trước khi đem ra bày ở Khai-Trí.

Những tranh của ông Giang rất có giá trị và nhất là có một vẻ riêng: ông nhìn người và cảnh bênh nước Nam bằng con mắt của một họa sĩ ở Montparnasse (Paris).

Mong rằng trong ba nghệ của ông Giang, nghệ họa có thể là một kẽ sinh nhai cho ông được.

CHUNG QUANH VỤ BẦU CỬ HỘI VIÊN.

NGƯỜI ta không nhận thấy, trong vụ bão cử hội viên thành phố, một chút trật tự và một sự liên lạc nào hết.

Người ra ứng cử chia làm ba số. Đứng chung một số, tất là cùng chung một chí hướng, một mục đích, một cách hành động.

Người trong số không thể làm một việc gì ngoài cái ý định của số mình, nhất là không thể làm sự gì có thiệt hại cho số, nếu người ấy không muốn là một người phản phúc, lừa dối.

Nếu không có cái trật tự ấy thì số tên không đứng vững được.

Nhưng trong vụ bão cử này, sự trật tự tuyệt nhiên không có. Người ta thấy những người đã



Nụ cười tình của ông Trần Văn-Lai, y-sĩ.



↑ Nụ cười không cần gì ai của ông Phan Trần Chúc làm báo.



BẦU CỬ HỘI VIÊN THÀNH PHỐ HANOI

MÂY NỤ CƯỜI CỦA MÂY NHÀ



Nụ cười→
ngòm của
kỹ sư Đăng
phúe Thông



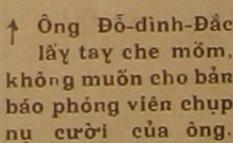
← Nụ cười nhè
nhỏ của ông Lê-Thăng
luật khoa tiến sĩ
con dì đánh bong.



↑ Nụ cười khó
tả của bác sĩ Phạm
hữu Chương.



← Nụ cười
lô láng
của bác sĩ
Đặng Vũ Lạc



↑ Ông Đỗ-dinh-Đắc
lấy tay che mồm,
không muốn cho bản
báo phóng viên chụp
nụ cười của ông.



↑ Ông Hương Ký
nhất định không
cười vì ông là chủ
hiệu ảnh nên khó
chịu vì bị chụp ảnh



Ông tham Cung-dinh-Quỳ (người đeo đầu trần) miệng cười tươi nở như bông hoa quỳ và ông Nguyễn-tường-Tam, bản báo giám đốc (không ra ứng cử) cười vì thấy thiên hạ cười.

—SỐ NÀO CŨNG CÓ— PHỤ TRƯƠNG BIẾU KHÔNG

Có dự cuộc thi của C.P.A.

TIẾNG ĐỒN VANG!

TÔI bị chứng té-thập đã 3 năm nay, té chân tay, té đinh đầu, mói 2 đầu gối, rứt 2 bàn chân, đi xa chói gót, rứt 2 cánh tay và 2 ống chân, đau lưng, sỏi bụng, eo gân, da vàng, ăn, ít ngủ kém, thân thể mỏi mệt, ai mách thuốc nào cũng tìm kiém cho kỹ được, mà chỉ tiền mệt tật mang. May gặp ông bạn mách cho thử thuốc « Phong thấp số 12 » mỗi ve giá 0\$40 của nhà thuốc Nam-thiên-Đường 46 phố Phúc-kiện Hanoi, là thử thuốc rất hay, chưa được hết các chứng phong thấp, té thập, đau xương, đau gân cốt, té chân tay, rứt xương thịt và báu thân, bắt toại v.v... Bắt cứ té thập, đau đớn cách nào đều khỏi cả. Tôi liên mua thử một ve vé uống thì thấy bệnh chuyển biến, tôi lại mua luôn ba ve nữa thì bệnh khỏi hẳn, tôi xem ra thuốc rất mạnh, công hiệu rất mau chóng. Hơn ba năm trời bị bệnh tồn kém vô ích, nay chỉ mới có hơn đồng bạc mà khỏi, thực là thuốc thánh, thuốc tiên. Vậy có mấy lời dâng lên báo, trước cảm ơn nhà thuốc Nam-thiên-Đường, sau xin giới thiệu cùng đồng bào điều biết.

Xin giới thiệu: thuốc này có bán tại hiệu Mai-Linh 62 phố Cầu-dát Haiphong, Nam-thiên-Đường 140 phố Khách Nam-định, Bảo-hưng-Long Phú-thọ, Nguyễn-Long Ninh-bình, Tân-phúc-Thành Bắc-ninh, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-tường Huê, Hoàng-Tá Qui-nhơn, Trần-Cánh Quảng-ngãi, Thành Thành 210 Rue de la Somme Saigon và các Đại-ly Nam-thiên-Đường khắp các tỉnh xí Đông-Pháp.

DÃ IN XONG

VÀNG VÀ MÁU

(Nghi thứ ba)

ĐƯƠNG IN

ĐOAN TUYỆT

LÊ PHONG



PHÓNG VIÊN TRÌNH THÁM

(Tiếp theo)

Truyện dài của Thé-Lù

Tóm tắt những đoạn trên

Lê Phong, phóng viên báo « Thời-Thè », đi điều tra về bọn buôn súng lậu. Lúc trở về, đèn Phù-lang-thương, định ở lại đó tra xét thêm. Tình cờ, anh ta thấy một người đàn ông đi xe hơi đèn sờ cánh-sát báo một tin dữ: Đào-Ngung, em vợ của người ấy vừa bị giết một cách rất bí-mật, hẳn bị một con dao cầm sâu vào ngực, sau khi ngồi nói chuyện với chí là Đào-thi-Can ở một gian phòng khách. Cứa sờ và cửa vào đều đóng kín. Lê-Phong tìm được cách theo các nhà viên chúc đèn chỗ xảy ra án mạng, chú ý đèn con dao của hung thủ là tên Dao anh ta đã thấy trong tay bọn người đi rừng.

Cuộc điều tra của pháp-luật không có kết quả gì, hôm sau ba người buôn lậu bị bắt vượt ngục. Ai cũng nghĩ cho bọn ấy là thủ phạm vụ ám sát trừ có Lê-Phong.

Ôi không hiểu.

— Có gì? Tôi già tăng làm một người trong bọn « ngoại công » tính việc đi trốn cho bọn kia. Sáng hôm nay, trong lúc tra hỏi họ, tôi thừa lúc len vào được máy tiêng lóng nhà nghệ học được trong lúc đi rừng. Tôi hỏi họ, họ trả lời, thê là dù.

Lê Phong nói thê một cách thản nhiên, coi như một việc tầm thường, rồi hỏi tôi:

— Thế còn người tôi cáo tôi dặn anh hỏi lúc này?

Tôi trả lời:

— Không có người đèn tố cáo. Nhà đoàn Phù-lang chỉ nhận được một bức thư nặc danh.

— Thủ nặc danh?

— Phải. Bức thư không viết, nhưng cắt từng tiếng ở một tờ báo quèo-ngữ.

Lê Phong ngồi thẳng dậy, đổi mắt sáng quắc:

— Ô! hay lắm! Nếu vậy hay lắm, việc của tôi thành được rồi.

Tôi trông vỗ tinh nhanh của anh cũng biết anh để tâm đến việc tôi cho là tầm thường này lắm. Hai tay anh như run lên vì cảm động, tôi hỏi nhưng anh không đáp, chỉ nhắc lại câu lúc nãy:

— Việc của tôi thành rồi, tôi không ngờ lại dàn di đèn thê... Đâu? Thế anh có chép lại lời trong bức thư kia không?

Tôi đáp « không », vì tôi cho là việc vô ích.

Phong cao mày sảng tiếng nói:

— Thế thì anh còn biết quái gì nữa. Một điều quan trọng như thế mà không trong thây. Bức thư ấy sẽ cho tôi biết ai là hung thủ đó, anh nghe không?

— Nhưng thư nặc danh kia mà!

— Phải. Nặc danh, nặc danh, tôi biết lắm! nhưng cái tên kỵ không quan hệ gì... Tôi cần biết lời trong thư kia! Lời trong thư, anh nghe không. Nếu xét việc mà cứ thực thà như anh thi không đời nào tìm ra manh maved hét.

Anh đứng phát dậy, lật quần áo mặc, vừa mặc vừa lầm bầm:

— Ngõe! mình ngõe thực, sao không nghĩ đến? Một bức thư nặc danh, lại cắt ở nhật trình!

Rồi anh không bao giờ nữa lời, sầm sầm chạy xuồng nhà, nhảy lên ô-tô; tôi theo ra đèn cửa, chỉ nghe thấy anh dặn người sờ phor:

— Nhà đoàn, mau lên, vội lầm!

Hung thủ bị bắt rồi

Nửa giờ sau thấy ô-tô đổ trước khách sạn An-Wing, tôi tướng Lê Phong về, nhưng trên đó chỉ có thằng Hải, đứa bé đứng đón tôi ở đầu cầu lúc sáng.

Nó mở cửa xe nhảy xuống tát tà chạy vào đưa cho tôi một bức thư:

— Anh Văn-Bình! Anh nhớ viết ngay bài tường thuật về « Cái án mạng ly kỳ ở Phù-lang-thương » đi. Phải viết cho xong ngay. Việc điều tra của tôi tiền hành mau lầm. Bức thư nặc danh rất có giá trị, tôi nắm được đầu mồi giày rồi.



• Một tin buồn: bà Lường Duyn vừa bị thô huỷt và ngất đi hồi lâu. Hiện bà đang nằm ở nhà thương, bệnh tình cũng đáng lo. Tôi sẽ thăm rồi sẽ đến sở cầm bảo một việc quan trọng.

« Thằng bé đưa thư này giúp tôi được may mắn khá lớn. Một nhà phóng viên tương lai đây. Anh thường cho nó năm hào hộ tôi. — Lê Phong. »

Đứa bé nghênh mắt nhìn tôi một cách hóm hỉnh trong lúc tôi đọc thư. Thay tôi đọc xong, nó liền nói:

— Ông Lê Phong bảo tôi nói với ông rằng, ông phải theo đúng lời ông ấy dặn, nhất là câu cuối cùng.

TRONG LÀNG

CHAY

(Tiếp theo trang 6)

Nhưng, lúc trở ngồi cắt rui trước khi leo thừng trut xuống, muôn thám địa đẻ phòng người mai phục, ngồi trên cao nó giòng xuống một con cua cảng trên mai thấp một mẩu nén.

Con vật đi ngang ày, bò khắp nhà, làm đèn « pin » cho các « hù » què.

Thè cung hả cái bụng tứ...

Đã một giờ đồng hồ rồi, thằng Mae, người làng thuộc Phú-lý, đứng râm sương giữa cánh đồng. Sương muối đã làm tan hết hơi người đi rồi, thi những con chó giữ như hùm ở nhà cũ Bá sê coi nó như là một cái cây, hay một cái bóng. Lúe đã bước bước một lại được gần, nó nhai cорм ném cho chó ăn.

Nó dùng cách ày để dò xét nhà cụ Bá đã hai hôm mà chó tinh không cắn sói lên. Ngày thứ ba, nó mây vào hòn cái nhà mà cướp cũng khó vào lợt.

Nó lén theo sau con trâu người ta đang rất về trướng, bò theo dưới bụng, rồi thưa dịp, hai tay bấm lè hai cẳng trước, hai chân nó đập hai cẳng sau trâu.

Trâu « ôm » nó vào trướng, từ trướng, đèn tôi sám nó, lén lên nhà trên. Gấp chó, nó nhô nước bọt vào mũi chó, chó vẩy đuôi mừng.



Cả nhà đã ngủ cả, chỉ có thằng Mae vẫn thức nắm rắn người vào dưới ván sập. Nira đêm, đối bụng, nó lén theo tiếng chuột động nổi đồng, lén đèn lèn corm và cá kho ăn.

Ăn xong trèo lên bức thóc nằm nghe.

Hai ông bà đặt mình là thi nhau ngáy, nó nằm đèn canh năm mà vẫn không được nghe một tiếng thi thào của đôi vợ chồng đã quá chiêu thu ày.

Mọi lần ở những nhà khác, nó vẫn được nghe vợ chồng chủ nhà hỏi nhau: « Chứ cái hôm khóa chuồng đã khóa cửa thận chưa ?

Nó đành nằm trên bức thóc cả ngày hôm sau, nhín dối, nhín thở. Nó có thể cứ nằm đợi đây mãi cho đến lúc nghe thủng được chỗ đẻ của...

Thì, đèn tôi, quen mùi, nó bò lại nói corm. Nhưng nó không ngờ rằng thằng nhó bị mắng oan là ăn vụng, đã đặt ở đó một cái bẫy chuột có răng cưa. Nó đưa tay ra. Bảy sập. Giữ không được miệng, nó chửi một tiếng mà nó cho là bé, nhưng nghe rất to, trong lúc đêm hôm.

Liệu hồn ! Người ngủ ngáy thường hay ngủ tinh...

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Tôi lườm nó mím cửa đưa cho nó năm hào rồi cho nó ra.

— Ông không trả lời ư ?

— Không cần.

— Mả ông cũng không hỏi xem tôi giúp ông Phong được những việc gì ?

— Hồi làm gì ?

— Thè thì ông chả tờ mờ tí nào nhỉ.

Tôi bật cười và chú ý đèn vỏ thông minh lanh lợi của đứa bé.

— Ủ, thè mày giúp ông Phong được những gì ?

— Nhiều lầm chứ. Trước hết, tôi mua hộ ông ấy một cuộn giấy chão tốt lá thường, rồi tôi giúp ông ấy treo cây di rinh nhà người ta.

— Nhà ai ?

— Nhà chú Duyn. Sau nhà chú ày có cái cây xoài lâm. Ông Phong lấy giấy quàng lên cây, rút chạc đổi lại, buộc thông lóng thắt nút cỏ chỏ, rồi leo lên.

— Lúc nào ?

— Lúc ông ày ở nhà chú Duyn ra. Chú Duyn đi vắng. Ông ày ở trên cây một hồi lâu lâm, rồi xuống vỏ vai tôi... Rồi ông ày viết cái giấy này để tôi cầm đèn dây cho ông....

— Được rồi, em đi ra đi, và đừng nói với ai những truyện ày nhé ?

— Vâng, ông Phong cũng dặn tôi thè.... Bây giờ tôi lại phải đèn nhà thương với ông Phong, còn nhiều việc cần lâm.

Đứa bé bước ra, mở cửa sổ vào ô tô, ném mặt ra vẻ quan trọng trông đèn đèn buôn cười. Nó đi khỏi, tôi đọc lại bức thư của Lê-Phong, rồi ngồi viết cho xong bài tường thuật theo như lời anh ta dặn.

Bỗn giờ chiều hôm ày tôi đang viết, bỗng lại thấy đứa bé đèn, nó đưa cho tôi một mảnh giấy nhỏ, chữ viết nguệch ngoạc và nói.

— Ông Lê-Phong đợi ông ở nhà thương.

Trong giấy chỉ có mày giòng sau này :

— « Dù xong hay không, anh cũng đèn nhà thương ngay. Hung thủ đã bị bắt rồi, bị bắt bởi tay tôi. Tôi hôm nay ta về Hanoi được. »

Hung thủ đã bị bắt? Mà sau việc ăn mạng không đầy 24 giờ. Tôi không hiểu Lê-Phong có những phương pháp thần thánh gì mà khám phá được việc chống đèn thè, hơn nữa, lại bắt được hung thủ, là một điều chính mà anh ta cũng không thể ngờ làm được ngay.

Đèn nhà thương hỏi lại Lê-Phong thì anh cười bảo tôi :

— Anh à, tôi cũng không ngờ truyện này lại giàn dì thè, cái mồi bí mật tôi đã gõ xong cả rồi...

— Xong rồi? Nghĩa là anh đã tìm ra được người giết Đào Ngung?

— Phải.

— Tìm ra cách nó lén vào cái phòng cửa kín bốn bề để giết người?

— Phải. Nhưng anh đừng eau mày nhìn tôi một cách dữ dội đèn thè.

— Anh lại bắt được hung thủ?

— Tôi không bắt được, vì tôi chỉ là một tay phóng viên. Hung thủ hiện ở trong tay luật pháp.

— Thực?

— Thực chứ!

— Thè hung thủ là ai?

Phóng kéo tôi bước qua cổng nhà thương và mắng bốn tôi :

— Anh khó chịu lắm. Anh hỏi lục vân tôi nhiều quá. Hẳng vào đây tôi cho anh thấy mặt một người thiếu phụ đẹp hiền cỏ.

— Ài ? bà Lường Duyn ày à?

— Phải, Bà Lường-Duyn.

Rồi Lê-Phong nhất định không nói gì nữa.

Đèn trước một căn phòng rộng, anh nhẹ bước đèn bên cửa đứng lại vẩy tôi :

— Đì khẽ chút, cô ta vừa mới ngủ. Anh trông kia kia, trên chiếc giường sắt tối tăm của nhà thương, cô ta có vỏ một ví Hằng-Nga đang « nồng say trung giặc què ». Anh xem, đứng trước sắc đẹp, ai cũng đám ra nói vần chuong.

Tôi gật đầu vì tôi cũng nhận ra người thiều phụ là đẹp. Mặt cô ta rất đều, nét rất thanh, nước da trắng xanh, nôi trong làn tóc đen lánh ở hai bên gò. Đôi mắt lúc ày nhảm, không để cho tôi được thấy cái mầu đen sâu xa mà Phong thường ca tụng. Trong cái nhan sắc nhẹm mệt ày, tôi thấy có vẻ đau đớn còn trên nét mặt, khiên cho vẻ đẹp như cao quý hơn lên.

Lê-Phong se sè bảo tôi :

— Có phải không, một người đàn bà đẹp như thè, ai chàng phải mê đắm. Chính tôi, tôi cũng thấy cái « quá tim bằng đá » trong ngực này nhiều lần chực té tái hàn đi... không ngờ con người



núi thè mà mang trong lòng những điều bí mật, với cả một cái thâm kịch nữa. Lúc này đèn nhà Lường-Duyn, tôi nghe thấy nói bà ta phải vào điều trị ở đây vì thỏ huyết, tôi cũng không lây gì làm lị làm. Nhưng bệnh tình xem ra cũng không quá nguy kịch như tôi tưởng, vì tôi đã có dịp phỏng vấn cô ta ở đây.

Rồi, không có liên lạc gì, anh nói ngay sang truyện khác :

— Anh ra đây tôi bảo. Hiện bây giờ các báo mới biết một phần mười việc án mạng, sở Liêm phóng cứ theo bước cản thận nhưng chậm chạp mà đi thì không bao giờ xét ra được manh mối, những trường hợp vụ ám sát đòi hỏi hết thảy mọi người đều có vẻ thân bí, bằng ày điều dù làm cho dư luận sôi nổi dẫu việc xảy ra ở một tinh nhó như đây. Anh phải tính với tôi làm việc cho rất nhanh, rất nhanh, anh nghe chưa, để cho cái bí mật dày đặc lị thường ày đột nhiên rõ được ngay, đột nhiên bị khám phá ra một cách uhanh chóng cũng là thường. Mà khám phá bởi tôi, Lê-Phong, phóng viên của Thời-Thu. Cái danh diện của tôi vì thi sẽ bắt người ta chú ý đèn đã hàn, nhưng điều tôi cần cho người ta biết nhất là Thời-Thu không những có tin chóng, tin lạ, Thời-Thu lại còn có những tay làm việc minh mẫn như tôi nữa.

« Cho nên tôi cần phải xuy nghĩ dò xét rát chóng để tìm thấy két quả ngay lập tức. Két quả thè rồi : kô giết người đã tìm ra rồi, kô giết người đã sa vào « lưới pháp luật » như người ta thường nói. Mà hung thủ là ai ? Tôi sẽ cho anh biết sau... Vì tôi muốn cho anh theo câu truyện do những đường ngoặt ngoéo của nó. Nếu cứ thè rõ các tinh thè, các trường hợp như tôi, thời câu truyện không có chỗ nào hồi hộp cả ; mình không hồi hộp thì độc giả của báo mình cũng không hồi hộp, vì thè nêu tôi không muôn trường thuật, đẻ việc ày phân anh.

(Còn nữa)

Thè-Lú

ĂN CƯỚP

(Tiếp theo trang ba)

— Ông B... đã theo tôi làm « quân lương » đi mờ một lần. Đội một thùng lùng cùng những gì không biết...

Ông đó làm bầm :

— Mày cái định mà nó bắt nỡ của phó L... trên Q. R. Tôi biết : đồng tam khỉ, tốt lắm....

Bác Trương nói tiếp :

— Nhưng mà chắc nặng lắm, nên anh đó mới trút lại sau. Trút lại, nên chúng nó thi cho một ngọn mác vào cảng, lẩn ra năm ăn vạ dây. Ra từ vào sinh mới thoát được, anh em người nào cũng ngán ngại không muốn đó lại cứu nữa. Nhưng anh đó chỉ mới bị thương, chưa chửa hết. Chúng nó mà công khai lên huyền, tát thi anh ta sẽ « cung chiêu mọi lè » và khai ra cả nút. Phải cứu mới được, nhưng anh đó to như cái bò thè kia thi ai mà khai nổi. Anh em dã bắn quay lại thi cho một nhát, cho chết hẳn : giết một người mà cứu cả bọn !

— Chỉ một tối không nghỉ thè. Trong khi lui tuân hầy còn sun soe chưa định hẳn, tối liều mạng xông vào, đánh thực thân, gần thi đá, xa thi quật thiết linh, ngã được hai chú. Anh em tiếp sức, tối công anh để chạy. Vừa đánh vừa lui, ra đèn đường cái đốt pháo lệnh già làm súng dọa tụ tuân, rồi trút xuống thuyền.

Ông đó gật gù nghe theo như chúng ta tán thường những câu văn hay và giọng cười lúc bác Trương kể câu câu truyện :

— Chuyện ấy được một ít bạc mặt, và... anh đó này !

Câu nói đưa ấy làm cho ông đó mùi lòng. Ông ta bùi ngùi :

— Bầm, oan ạ.

Trước vẻ mặt ngạc nhiên của chúng tôi, ông ta cười to một tiếng :

— Bầm là vì có khi cà ngày chỉ uống nước cháo thay cơm.

Anh K... đã gặp miếng thịt gì, lại đặt xuống bát. Cá ba người chúng tôi đều như muôn nhường bùa cơm ấy cho ông đó.

Ông ta đã ngoài 50 tuổi. Chắc đâu còn sống lâu hơn nữa, và chắc đâu đã được một bùa cơm thứ hai như thè này.

(Còn nữa)

Phóng-viên Ngày Nay

Trọng Lang và Thế Lữ

Độc nhất ở Đông-dương !

Trường dạy cắt quần áo tây, trong ba tháng biết cắt.

Tiền học phí tất cả chỉ có 30 \$ 00.
Ở xa có thể học theo cách gửi thư.

DỒ-HỮU-HIẾU

Diplômé de l'Ecole Internationale de Coupe Daroux (Paris).

Lớp dạy năm ngoài đã có kết quả, các ông sau này đều ra mờ tiệm may :

MM. Lương, ở Hanoi; Huân ở Tourane; Khuê ở Đáp-Cầu và còn nhiều người nữa đã làm cao ở các tiệm may lớn.

Ai muốn may quần áo tây, xin lại :

DỒ-HỮU-HIẾU, Tailleur

41, Rue du Chanvre — Hanoi.

Giá rất rẻ, cắt rất đẹp, rất nhanh chóng, có thể thử quần áo 15 phút sau khi đo, tự tay chủ nhân làm và cắt lấy.

TRONG RỪNG SÂU

Truyện của Thế-Lữ.

VII

Tranh của Cát-Tường



1. Trần-Đồng chưa hiểu rì sao thì tên dây tử đưa một gói cơm nắm với một bao rượu ra :

— Cậu tha tội cho con, con không làm thè thì không cứu được cậu. Bây giờ cậu hãy ăn, uống di cho đỡ mệt da.



2. Trần-Đồng mừng lắm, giở nắm cơm ra ăn. Tên dây tử nhìn về phía lang quân cướp nói :

— Đường lối nguy hiểm lắm, cậu có gở được trói cũng không trêu thoát được.



3. — Nhưng sao anh không bị chúng hành hạ ?

— Vì con khéo nói với chúng. Con già làm người vê bè với chúng để tim cách tra tấn cậu. Con làm như người bị cậu bạo dãi từ trước, bây giờ tìm được cách trả thù.



4. Ăn uống xong, Trần-Đồng với người dây tử trung thành cùng chạy về một phía rừng.



5. Bỗng chàng ngừng lại. Tên dây tử hỏi :

— Giả đâu ?
— Không ! Ta mới nghĩ ra một việc.
— Việc gì ?

Chàng bèn dề hai tay lên vai dây tử, nhìn thẳng mặt nó hỏi :



6. — Nghĩa ơi ! Mày có thực bụng muốn giúp ta không ?

Tên dây tử thưa :

— Con xin hèt lòng.

— Vậy ta mâu cung mày trở lại chỗ sào huyệt của quân cướp !



7. Tên dây tử kinh ngạc, thi Trần-Đồng vẫn điểm tinh nói :

— Phải, ta đã quyết... Ta không nỡ đi khỏi mà không cứu người thiểu-nữ cầu cứu ta tối hôm xưa.

8. Nghĩa tim hèt lời khuyên can chủ, nhưng không se gi.

Trần-Đồng một mực đòi trả lại :

— Không ! Đừng can ta nữa, ta không cứu được nang, thi ta không yêu tâm.

(Còn nữa)

XI-QÀ VÀ THUỐC-LÁ HIỆU MÉLIA

là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dung qua điếu công-nhận ráng không,
có thứ thuốc lá nào lại
có được cả ba đặc tính:

THƠM

NGON
và RẺ
như thuốc lá hiệu MÉLIA

Chỉ có 0\$06 một gói
MARINA rouge mà trước
kia bán những 0\$10

Đại lý độc quyền: RONDON & Cie
HANOI-HAIPHONG-TOURANE-SAIGON



TU-SẠCH
NGUYỄN QUANG THAI
GIA-BINH

Có dự cuộc thi của C. P. A.



HIỆU SƠN
THĂNG-LONG

CINÉMA PALACE TUẦN LỄ NÀY:

Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Mai 1935 :

LA ROBE ROUGE

do những tài tử trứ danh CONSTANT RÉMY, SUZANNE RISSLER, JACQUES GRETILLAT và DANIEL MENDAILLE sắm vai chính. Một chuyện thương tâm, một viên quan tòa định kết tội oan một người lương thiện để chống được thắng thua, sau vì lương tâm cắn rứt ông dành trả bỗng kín bị hầm oan, nhưng muộn quá rồi anh ta về đến nhà thì ôi thôi con đầu là cảnh gia đình tốt đẹp năm xưa... cửa nhà tan nát, chồng bắc vợ nam dì tha phượng cầu thay. Một phim tuyệt hay xin chờ bỏ qua.

TUẦN LỄ SAU : Từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 Mai 1935

LE ROSAIRE

do tài tử ANDRÉ LUGUET — LOUISA de NORMAND sắm vai chính. Một chuyện tình rất cao thượng, cảm động, thương cảm,

CINÉMA TONKINOIS

Từ thứ sáu 17 đến thứ năm 23 Mai 1935 :

FRANKENSTEIN (Quý nháp trắng)

Bác sĩ FRANKENSTEIN nửa đêm ra bãi tha ma đào mả lây xác người chết mang về rồi dùng phép máu nhiệm của khoa học để làm cho xác chết sống lại, những xác đó lúc sống lại không thành người, lại thành con quỷ dữ tợn, bò cạp giết người như ngáo, làm cho cả một làng phải khlep sợ hãi hùng. Một phim mà các bạn đang mong đợi được xem. Trong tuần lễ chiếu phim QUÝ NHẬP TRẮNG tại rạp TONKINOIS, hôm nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 5 giờ 30, chủ nhật bắt đầu từ 5 giờ — Thứ Năm và Chủ Nhật có chiếu Matinée Szolaire bắt đầu từ 2 giờ, giá vào xem rất h,

Muôn xem QUÝ NHẬP TRẮNG hiện hình xin lại rạp TONKINOIS xem sẽ rõ ?

NHÀ IN VIỄN-DỘNG có in đủ các thứ giấy má, sô sách tư và cho nhà buôn. Ai cần hỏi giá tiền hay cách thức gì xin vui lòng chỉ dẫn.

NHÀ IN VIỄN-DỘNG có đủ các sách vở giấy bút. Có tập Nguyệt-san **Livres Nouveaux**. Quý-khách cần dùng xin gửi hau.

NHÀ IN VIỄN-DỘNG có kho giấy to chứa đủ các thứ giấy tốt giá lại hạ.

NHÀ IN VIỄN-DỘNG lấy làm hàn hạnh biểu các quý-khách mua hàng trả tiền ngay: et 3 \$ hàng thi biểu một phần năm vé Cuộc xổ số Đông-Pháp.

VIỄN-DỘNG ÂN QUÁN HANOI - HAIPHONG

Có dự cuộc thi của C.P.A.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU: DẠ-DÂY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lân xung ngang thắt lưng; ợ hơi lên cờ, có khi ợ ra cà nước chua; có khi đau quá nôn cà đờ ợn ra nứa, ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thè gọi là đau dạ dày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, còn đau rát dữ dội; đau đờn nứa hay một ngày thì đỡ; cách mây ngày hoặc một tháng đau một lần; đau như thè gọi là đau bụng kinh niên.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xung hạ nắng, một đài khi ợ hơi lên cờ, ngày đau ngày không; ngày muôn ăn, ngày không muôn ăn, lờ lững thắt thường; sắc mặt vàng vọt hay bung béo, da bụng dây bí bích; đau như thè gọi là đau bụng phong tích.

Ai mắc phải, hãy viết thư kêu chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách lanh hóa giao ngan.

Thư từ và Mandat dê: **Nguyễn-**
ngọc-Am, Chủ hiệu: **Điều Nguyễn Đại**
Dược Phòng 121, hàng Bông (cửa
quyền) HANOI Đại lý: **Sinh-Huy**, 59,
rue de la Gare VINH; **Quan-Hải**, 27
rue Gia-long-HUẾ. **Nan-nam** marché
DALAT. **Minh-nguyệt** rue Gia-long,
PHAN-THIỆT. **Vinh-Xương** 19 rue du
Commerce **KIÈN-AN**.

Muôn nhiêu người biết tên hiệu mình, các nhà buôn nên kíp đèn dự cuộc thi Quảng-cáo đẹp của

C.P.A.

tổ chức

Xin mời đèn
thương lượng với
M. Nguyễn - Trọng - Trạc
*Directeur du Comptoir
de publicité artistique*
80, Boulevard
Grand Bouddha, Hanoi

MAI - DÊ

HANOI - 26, Rue du Sucre 26 - HANOI

Bán đủ:

Tơ lụa, nội-hoa và cá ngoại-hoa
Rất nhiều hàng mầu hợp-thời-trang đê may
quần áo mùa nực

Xin đến xem qua sẽ rõ

MUỐN CHỤP ẢNH ĐẸP CHỈ NÉN LẠI

Hương-ký Photo HANOI

AI MUỐN CẦM NHÀ CỦA, ĐẮT CÁT
XIN CỨ ĐẾN HƠI TẠI

Vạn-quốc Tiết-kiệm

HANOI

Công việc nhanh chóng và có
nhiều điều tiện lợi cho các ngài

Có dự cuộc thi của C.P.A.

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các sách khoa-học
"VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CÙNG LÀ:

ề bộ Công-Nghệ có: Dày làm 40 nghệ ít vẫn 2 \$ 00, 30 nghệ dê làm 1 \$ 50, Kim-khi và cơ-khí 0 \$ 80, v. v...

ề bộ Thể-Thao có: Tập võ Táu (1 à 5) 1 \$ 76, Võ Nhật 0 \$ 50, Võ Ta 0,40, Võ Tây 0 \$ 60, Dày dê ban 0 \$ 30.

ề bộ Y-học (lâm thuoc) có: Y-học tùng thư (1 à 10) 5 \$ 00, Sách thuốc kinh nghiệm 0 \$ 50, Xem mạch 1 \$ 00, Đầu-bà 1 \$ 00, Trò-con 1 \$ 00, v. v.

ề bộ Thăn-học: Dày Thới-miên (1 à 5) 2 \$ 00, Võ T.M. Nhật-bà 0,50, Trường sinh Thuật 0,50, Dày lạy Sô-Tir-Vi 1 \$ 00.

ề bộ Mỵ-Thuật có: Sách dạy Đàm, huè và cải-lương 0 \$ 50, Sách dạy vẽ 1 \$ 00, Dày làm ảnh 1 \$ 00, Dày làm văn thơ 1 \$ 20.

ề bộ Lịch-Sử: có Đinh-tiên-Hoàng, Lê-dai-Hành, Hùng-Vương.

ề bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0,40, Thương-mại kẽ-toán chí nam 1 \$ 50, còn các thứ linh tinh như Nam-nữ bí-mật, Gia-lỗ, Học chử tây, v. v... Ngót 100 thứ, xa thêm cước. Mua buôn có trữ hué-hồng, thơ dé:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN
HANOI - 102, Hàng Gai 102 - HANOI